Bài 8. Intent và Intent Filter (tt)

I. Mục tiêu

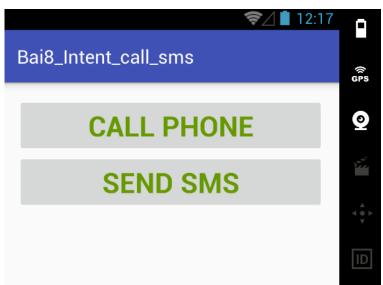
Giúp sinh viên hiểu rõ và lập trình với các thành phần

- 1) Intent
- 2) Implicit Intent
- 3) Các Action CaLL, Action SENDTO, Action IMAG_CAPTURE

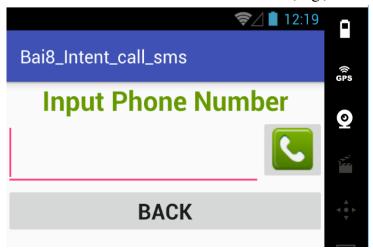
II. Nội dung 1:

❖ Yêu cầu:

Xây dựng ứng dụng gồm 2 chức năng: Gọi điện và gởi SMS có giao diện chính như sau:



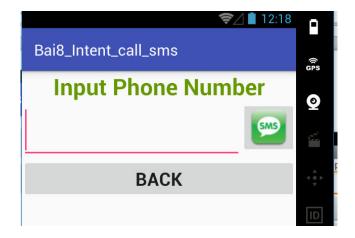
Khi click vào nút Call Phone thì màn hình thứ 2 được gọi:



Khi nhập số điện thoại và nhấn nút Call Phone, cuộc gọi sẽ được thực hiện. Khi Nhấn nút Back Home sẽ quay về màn hình chính

Ở màn hình chính: khi nhấn nút Send SMS, cửa số thứ 3 hiện ra

Nhập địa chỉ SMS và Input Message, nhấn Send SMS để gởi. Nhấn nút **Back** để quay về màn hình chính



❖ Các Thực hiện:

- 1. Tạo một Project mới có tên My_Contact
- 2. Mở file activity_main.xml trong thư mục /res/layout để xây dựng giao diện chính của chường trình, tham khảo đoạn code sau:

```
<?xml version="1.0" encoding="utf-8"?>
<LinearLayout xmlns:android="http://schemas.android.com/apk/res/android"</pre>
    xmlns:app="http://schemas.android.com/apk/res-auto"
    xmlns:tools="http://schemas.android.com/tools"
    android:id="@+id/activity main"
    android:layout_width="match_parent"
    android: layout height="match parent"
    android:paddingBottom="@dimen/activity_vertical_margin"
    android:paddingLeft="@dimen/activity_horizontal_margin"
    android:paddingRight="@dimen/activity horizontal margin"
    android:paddingTop="@dimen/activity_vertical_margin"
    android:orientation="vertical"
    tools:context="com.example.lenovo.bai8 intent_call_sms.MainActivity">
        android:text="Call Phone"
        android:layout width="match parent"
        android:layout height="wrap content"
        android:id="@+id/btncallphone"
        android:textColor="@android:color/holo green dark"
        android:textStyle="normal|bold"
        android:textSize="30sp" />
    <Button
        android:text="send sms"
        android:layout width="match parent"
        android:layout_height="wrap_content"
        android:id="@+id/btnsendsms"
        android:textSize="30sp"
        android:textColor="@android:color/holo_green_dark"
        android:textStyle="normal|bold" />
</LinearLayout>
```

3. Tạo mới Activity thứ 2: Kích chuột phải vào App/New/Activity/Emty Activity, đặt tên là **CallPhoneActivity**. Xây dựng giao diện thứ 2, tham khảo đoạn code sau:

```
android:text="Input Phone Number"
        android:layout width="match parent"
        android:layout_height="wrap_content"
        android: id="@+id/textView"
        android: textSize="30sp"
        android:gravity="center"
        android:textStyle="normal|bold"
        android:textColor="@android:color/holo_green_dark" />
    <LinearLayout</pre>
        android:orientation="horizontal"
        android:layout width="match parent"
        android:layout height="wrap content">
        <EditText
            android:layout width="wrap content"
            android:layout height="wrap content"
            android:inputType="textPersonName"
            android:ems="10"
            android:id="@+id/edtcall"
            android:layout weight="1"
            android:textSize="40sp" />
        <ImageButton</pre>
            android:layout_width="wrap_content"
            android:layout_height="wrap_content"
            app:srcCompat="@drawable/phone"
            android:id="@+id/btncall" />
    </LinearLayout>
    <But.ton
        android:text="Back"
        android:layout width="match parent"
        android:layout_height="wrap_content"
        android:id="@+id/btnback1"
        android:textSize="24sp"
        android:textStyle="normal|bold" />
</LinearLayout>
```

4. Tạo mới Activity thứ 3: Kích chuột phải vào App/New/Activity/Emty Activity, đặt tên là **SendSMSActivity**. Xây dựng giao diện thứ 3, tham khảo đoạn code sau::

```
<?xml version="1.0" encoding="utf-8"?>
<LinearLayout xmlns:android="http://schemas.android.com/apk/res/android"</pre>
    xmlns:app="http://schemas.android.com/apk/res-auto"
    android:layout width="match parent"
    android:orientation="vertical"
    android:layout height="match parent">
    <TextView
        android:text="Input Phone Number"
        android:layout_width="match_parent"
        android:layout_height="wrap_content"
        android:id="@+id/textView2"
        android:gravity="center"
        android:textSize="30sp"
        android:textColor="@android:color/holo green dark"
        android:textStyle="normal|bold" />
    <LinearLayout</pre>
        android:orientation="horizontal"
        android:layout_width="match_parent"
        android:layout_height="wrap_content">
        <EditText
            android:layout width="match parent"
            android:layout height="wrap content"
            android:inputType="textPersonName"
            android:ems="10"
```

```
android:id="@+id/edtsms"
            android:layout weight="1"
            android:textSize="40sp" />
        <ImageButton</pre>
            android:layout width="wrap content"
            android: layout height="wrap content"
            app:srcCompat="@drawable/sms"
            android:id="@+id/btnsms" />
    </LinearLayout>
    <Button
        android: text="Back"
        android:layout_width="match_parent"
        android:layout_height="wrap_content"
        android:id="@+id/btnback2"
        android:textSize="24sp"
        android:textStyle="normal|bold" />
</LinearLayout>
```

5. Mở tập tin MainActivity.java trong thư mục src, khai báo và tạo sự kiện cho các Button Call Phone và Send SMS:

Button Call Phone:

```
btnCall.setOnClickListener(new View.OnClickListener() {
                    @Override
                    public void onClick(View v) {
                           // TODO Auto-generated method stub
      //Tao mới một đôi tượng intent
      Intent intent1 = new Intent(MainActivity.this, CallPhoneActivity.class);
      //Thuc thi Intent1
                           startActivity(intent1);
             });
Button Send SMS:
btnSend.setOnClickListener(new View.OnClickListener() {
                    @Override
                    public void onClick(View v) {
                           // TODO Auto-generated method stub
      //Tạo mới một đổi tượng intent
      Intent intent2 = new Intent(MainActivity.this, SendSMSActivity.class);
      //Thuc thi Intent1
                           startActivity(intent2);
             });
```

Intent là một thông điệp bất đồng bộ của hệ thống Android. Để hiển thị một Activity khác, chúng ta phải thực hiện gởi thông điệp này đến hệ thống để yêu cầu thực hiện công việc. Phương thức startActivity() kèm theo thông điệp bất đồng bộ dùng để thực hiện công việc này.

6. Mở các file CallPhoneActivity.java và SendSMSActivity.java, thực hiện code:

```
public class CallPhoneActivity extends AppCompatActivity {
    EditText edtcall;
    ImageButton btncallphone;
    Button btnback1;
    @Override
```

```
protected void onCreate(Bundle savedInstanceState) {
        super.onCreate(savedInstanceState);
        setContentView(R.layout.call layout);
        edtcall = (EditText) findViewById(R.id.edtcall);
       btnback1 = (Button) findViewById(R.id.btnback1);
       btncallphone = (ImageButton) findViewById(R.id.btncallphone);
       btncallphone.setOnClickListener(new View.OnClickListener() {
            @Override
           public void onClick(View view) {
                Intent callintent = new Intent(Intent.ACTION CALL,
Uri.parse("tel:"+edtcall.getText().toString()));
// Yêu cầu người dùng đồng ý quyền truy cập vào tính năng gọi điện
      {\tt if} \quad ({\tt ActivityCompat.checkSelfPermission} \, ({\tt CallPhoneActivity.this} \, , \\
      ActivityCompat.requestPermissions(CallPhoneActivity.this, new
      String[]{android.Manifest.permission.CALL PHONE},1);
                        return;
      startActivity(callintent);
        });
       btnback1.setOnClickListener(new View.OnClickListener() {
            @Override
           public void onClick(View view) {
               finish();
        });
    }
}
Activity SendSMSActivity:
public class smsactivity extends AppCompatActivity {
    EditText edtsms;
    Button btnback2;
    ImageButton btnsendsms;
    @Override
    protected void onCreate(Bundle savedInstanceState) {
        super.onCreate(savedInstanceState);
        setContentView(R.layout.sms layout);
        edtsms = (EditText) findViewById(R.id.edtsms);
       btnback2 = (Button) findViewById(R.id.btnback2);
       btnsendsms = (ImageButton) findViewById(R.id.btnsendsms);
       btnsendsms.setOnClickListener(new View.OnClickListener() {
            @Override
           public void onClick(View view) {
               Intent callintent = new Intent(Intent.ACTION_SENDTO,
Uri.parse("smsto:"+edtsms.getText().toString()));
               startActivity(callintent);
        });
       btnback2.setOnClickListener(new View.OnClickListener() {
           @Override
            public void onClick(View view) {
               finish();
        });
```

7. Khai báo các quyền trong tập tin AndroidManifest.xml

```
manifest application activity intent-filter
<?xml version="1.0" encoding="utf-8"?>
<manifest xmlns:android="http://schemas.android.com/apk/res/android"</pre>
    package="com.example.lenovo.bai8_intent_call_sms">
    <uses-permission android:name="android.permission.CALL_PHONE" />
    <uses-permission android:name="android.permission.SEND_SMS"/>
        android:allowBackup="true"
        android:icon="@mipmap/ic_launcher"
        android: label="Bai8_Intent_call_sms"
        android:supportsRtl="true"
        android: theme="@style/AppTheme">
        <activity android:name=".MainActivity">
            <intent-filter>
                <action android:name="android.intent.action.MAIN" />
                <category android:name="android.intent.category.LAUNCHER" />
            </intent-filter>
        </activity>
    <activity android:name=".callactivity"/>
        <activity android:name=".smsactivity"/>
    </application>
```

7. Chạy chương trình và kiểm tra lại kết quả, nhận xét

.....

.....

III. Nội dung 2:

❖ Yêu cầu:

Xây dựng ứng dụng với Action IMAGE_CAPTURE thực hiện chức năng gọi ứng dụng chụp hình và hiển thị hình ảnh như sau:



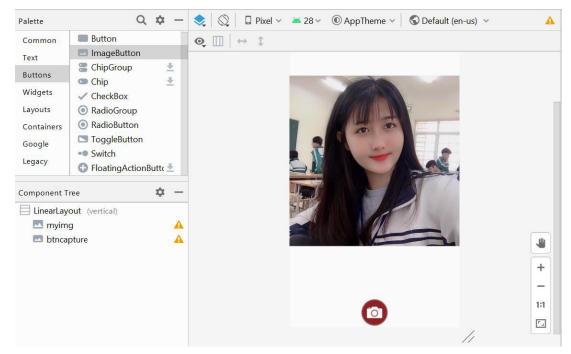
Mô tả: Ứng dụng có 2 đối tượng: ImageView và Image Button, Khi Click vào Button, ứng dụng sẽ gọi đến một ứng dụng chụp hình khác



Sau khi chọn ứng dụng đích, người dùng tiến hành chụp hình, sau đó trả về hình ảnh hiển thị lên ImageView



- ❖ Các bước thực hiện:
- 1. Tạo Project mới, xây dựng giao diện có cấu trúc cây phân cấp như sau:



Tham khảo Code XML:

```
<?xml version="1.0" encoding="utf-8"?>
<LinearLayout xmlns:android="http://schemas.android.com/apk/res/android"</pre>
    xmlns:app="http://schemas.android.com/apk/res-auto"
    xmlns:tools="http://schemas.android.com/tools"
    android:layout_width="match_parent"
    android:layout height="match parent"
    android:orientation="vertical"
    tools:context=".MainActivity">
    <ImageView</pre>
        android:id="@+id/myimg"
        android:layout width="match parent"
        android:layout height="wrap content"
        android:layout weight="1"
        android:src="@drawable/mygirl" />
    <ImageButton</pre>
        android:id="@+id/btncapture"
        android:layout_width="match_parent"
        android:layout_height="wrap_content"
        android:background="#00000000"
        app:srcCompat="@drawable/icon" />
</LinearLayout>
2. Mở MainActivity lên, cập nhật Code:
//Lưu ý Import thư viện này
import static android.provider.MediaStore.ACTION_IMAGE_CAPTURE;
```

```
public class MainActivity extends AppCompatActivity {
ImageView myimg;
ImageButton btncapture;
    @Override
```

```
protected void onCreate(Bundle savedInstanceState) {
         super.onCreate(savedInstanceState);
         setContentView(R.layout.activity_main);
         myimg = findViewById(R.id.myimg);
         btncapture = findViewById(R.id.btncapture);
         btncapture.setOnClickListener(new View.OnClickListener() {
             public void onClick(View v) {
                   Intent myintent = new Intent(ACTION IMAGE CAPTURE);
                if (ActivityCompat.checkSelfPermission(MainActivity.this,
android.Manifest.permission.CAMERA) != PackageManager.PERMISSION_GRANTED)
    ActivityCompat.requestPermissions(MainActivity.this,new
String[]{android.Manifest.permission.CAMERA}, 1);
    return:
}
startActivityForResult(cameraintent,99);
         });
    }
    @Override
    protected void onActivityResult(int requestCode, int resultCode, @Nullable
Intent data) {
         super.onActivityResult(requestCode, resultCode, data);
         if (requestCode == 99 && resultCode == Activity.RESULT_OK)
         {
              Bitmap photo = (Bitmap) data.getExtras().get("data");
             myimg.setImageBitmap(photo);
         }
    }
3. Mở File AndroidManifest.xml, cập nhật quyền truy cập Camera
 activity_main.xml × © MainActivity.java × 🚜 AndroidManifest.xml ×
       <?xml version="1.0" encoding="utf-8"?>
       <manifest xmlns:android="http://schemas.android.com/apk/res/android"</pre>
           package="com.example.bai8_intent_camera">
 3
          <uses-permission android:name="android.permission.CAMERA"/>
 4
           <application
 6
              android:allowBackup="true"
              android:icon="@mipmap/ic_launcher"
 8
              android:label="Bai8_Intent_camera"
 9
              android:roundIcon="@mipmap/ic_launcher_round"
              android:supportsRtl="true"
11
              android:theme="@style/AppTheme">
12
              <activity android:name=".MainActivity">
                  <intent-filter>
                      <action android:name="android.intent.action.MAIN" />
14
15
                     <category android:name="android.intent.category.LAUNCHER" /</pre>
17
                  </intent-filter>
18
              </activity>
19
           </application>
20
       </manifest>
4. Chạy chương trình và kiểm tra lại kết quả, nhận xét
```